###### II.1 Các học phần bắt buộc

Số tín chỉ:

Định hướng ứng dụng: 6

Định hướng nghiên cứu: 6

4

Mã học phần: BSA4301

Tên học phần (Tiếng Việt và tiếng Anh): Kinh tế học quản lý Managerial Economics

Số tín chỉ:

Định hướng ứng dụng: 2

Định hướng nghiên cứu: 2

Số giờ tín chỉ:

Lý thuyết: 24

Thực hành/Bài tập/Thảo luận: 6

Tự học: 90

5

Mã học phần: BSA4302

Tên học phần (Tiếng Việt và tiếng Anh): Các lý thuyết quản trị hiện đại Modern Management Theories

Số tín chỉ:

Định hướng ứng dụng: 2

Định hướng nghiên cứu: 2

Số giờ tín chỉ:

Lý thuyết: 24

Thực hành/Bài tập/Thảo luận: 6

Tự học: 90

6

Mã học phần: BSA4303

Tên học phần (Tiếng Việt và tiếng Anh): Lãnh đạo trong tổ chức Leadership in Organizations

Số tín chỉ:

Định hướng ứng dụng: 2

Định hướng nghiên cứu: 2

Số giờ tín chỉ:

Lý thuyết: 24

Thực hành/Bài tập/Thảo luận: 6

Tự học: 90